

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03/2023/TT-BLĐTBXH

Hà Nội, ngày 31 tháng 5 năm 2023

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2022/TT-BLĐTBXH ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số nội dung về giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động tại các tiểu dự án và nội dung thành phần thuộc 03 chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025

Căn cứ Nghị định số 62/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Thực hiện Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Thực hiện Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Thực hiện Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp;

Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2022/TT-BLĐTBXH ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số nội dung về giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động tại các tiểu dự án và nội dung thành phần thuộc 03 chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2022/TT-BLĐTBXH ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số nội dung về giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động tại các tiểu dự án và nội dung thành phần thuộc 03 chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 (sau đây gọi là Thông tư số 17/2022/TT-BLĐTBXH)

1. Bổ sung khoản 3 vào Điều 7 như sau:

“3. Các ngành, nghề được lựa chọn xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật về đào tạo do cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức xây dựng quyết định trên cơ sở quy hoạch, chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của vùng, ngành, địa phương theo phạm vi của Chương trình”.

2. Bổ sung khoản 3 vào Điều 8 như sau:

“3. Các ngành, nghề được lựa chọn xây dựng danh mục thiết bị đào tạo tối thiểu do cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức xây dựng quyết định trên cơ sở quy hoạch, chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của vùng, ngành, địa phương theo phạm vi của Chương trình”.

3. Bổ sung khoản 3 vào Điều 9 như sau:

“3. Các ngành, nghề được lựa chọn xây dựng tiêu chuẩn cơ sở vật chất trong thực hành, thực nghiệm, thí nghiệm do cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức xây dựng quyết định trên cơ sở quy hoạch, chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của vùng, ngành, địa phương theo phạm vi của Chương trình”.

4. Sửa đổi, bổ sung Điều 10 như sau:

“a) Thực hiện theo quy định của pháp luật về giá; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định khác có liên quan; Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

b) Các ngành, nghề được lựa chọn xây dựng giá dịch vụ giáo dục nghề nghiệp sử dụng ngân sách nhà nước do cơ quan có thẩm quyền quyết định theo danh mục sản phẩm, dịch vụ công trong lĩnh vực sự nghiệp giáo dục nghề nghiệp, bảo đảm phù hợp với quy hoạch, chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của vùng, ngành, địa phương theo phạm vi của Chương trình”.

5. Sửa đổi tên Điều 23 và sửa đổi khoản 2 Điều 23 như sau:

a) Sửa tên Điều 23 như sau:

“Điều 23. Xây dựng các mô hình đào tạo nghề; hỗ trợ đào tạo nghề”.

b) Sửa đổi khoản 2 Điều 23 như sau:

“2. Cách thức thực hiện: Theo quy định tại khoản 2 Điều 20, khoản 2 Điều 21 Thông tư này và Điều 24 Thông tư số 15/2022/TT-BTC”.

6. Sửa đổi khoản 1 Điều 32 như sau:

“1. Hỗ trợ sửa chữa, bảo dưỡng một số hạng mục công trình, nhà xưởng, phòng học, ký túc xá và các công trình phục vụ sinh hoạt, tập luyện cho người học; mua sắm máy móc, trang thiết bị phục vụ đào tạo cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi”.

7. Sửa đổi điểm e khoản 2 Điều 36 như sau:

“e) Hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp và dưới 03 tháng cho lao động nông thôn là người dân trong độ tuổi lao động trên địa bàn nông thôn gồm: Các thôn, các xã, các huyện, các thị xã và thành phố thuộc tỉnh có xã của 63 tỉnh, thành phố thuộc trung ương”.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 31 tháng 5 năm 2023.

Các hoạt động liên quan đến nội dung tại Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 23, Điều 32 và Điều 36 của Thông tư số 17/2022/TT-BLĐT BXH được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư này phát sinh trước thời điểm Thông tư này có hiệu lực thì tiếp tục thực hiện theo quy định tại Thông tư số 17/2022/TT-BLĐT BXH đến khi kết thúc nội dung và năm tài chính.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Trung ương Đảng và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc trung ương;
- Sở LĐTBXH các tỉnh, TP trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Chính phủ: Vụ KGVX, Công báo, TGD Công TTĐT;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Bộ LĐTBXH: các đơn vị liên quan, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, TCGDNN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Lê Văn Thanh